

***Bản án số:88/2018/HSST
Ngày: 13/3/2018***

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Hải

*Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Lành
2. Bà Đỗ Thị Hảo*

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia
phiên tòa: Ông Phan Thanh Tiến - Kiểm sát viên.*

Ngày 13 tháng 3 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 59/2018/HSST ngày 18/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo

Họ và tên: Nguyễn Quang D, tên gọi khác: không; sinh ngày 26 tháng 11 năm 1973; Nơi cư trú: Xóm T, xã T, thành phố T, tỉnh T; Nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang D (đã chết) và bà Phạm Thị V, sinh năm 1936; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 01 Tại Bản án số 199/2010/ HSST ngày 03/8/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt 9 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ra trại ngày 19/4/2017.

Tiền sự: không.

Nhân thân: 02

+ Tại Bản án số 289/1995/HSST ngày 28/9/1995 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên xử phạt Nguyễn Quang D 15 tháng tù giam về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”. Đã chấp hành xong.

+ Năm 2005 được đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội thành phố Thái Nguyên.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/11/2017 đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên;

(Có mặt tại phiên tòa).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957, trú tại: Tổ 12, phường T, thành phố T, tỉnh T.

(Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 24/11/2017, tổ công tác Công an phường T, thành phố T phối hợp với đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên đang tuần tra, kiểm soát tại khu vực tổ 12, phường Th, thành phố Thái Nguyên phát hiện 01 nam thanh niên điều khiển xe mô tô BKS: 20L8 - 5522 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Qua kiểm tra, nam thanh niên khai tên là Nguyễn Quang D, sinh năm: 1973, HKKT: Xóm T, xã T, thành phố T. Tổ công tác phát hiện tại túi áo ngực phía trong bên phải D đang mặc có 28 gói giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi ni lon nhỏ màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu hồng, tại túi quần phía trước bên phải D đang mặc có 03 gói giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 túi ni lon nhỏ màu trắng bên trong chứa 17 viên nén màu hồng, tại gác-ba-ga xe mô tô của D 01 túi ni lon nhỏ bên trong chứa chất dẻo màu nâu (theo D khai là Hêrôin, ma túy tổng hợp và thuốc phiện). Ngoài ra thu giữ của D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu BMW, 01 xe mô tô BKS: 20L8 – 5522 và 1.200.000 đồng. Tổ công tác đã lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong và cân xác định trọng lượng: số chất bột màu trắng trong 28 gói giấy màu trắng có trọng lượng 3,231 gam, 05 viên nén màu hồng có trọng lượng 0,485 gam, số chất bột màu trắng trong 03 gói giấy màu trắng có trọng lượng 0,502 gam, 17 viên nén màu hồng có trọng lượng 1,579 gam, chất dẻo màu nâu có trọng lượng 2,067 gam.

Tại Kết luận giám định số 64/KL-PC54 ngày 01/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Số chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang D là chất ma túy, loại Hêrôin có tổng trọng lượng là 3,733 gam. Số viên nén hình tròn màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine có tổng trọng lượng là 2,064 gam. Chất dẻo màu nâu là chất ma túy, loại nhựa thuốc phiện có trọng lượng 2,067 gam.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Quang D khai nhận: Khoảng 06 giờ ngày 24/11/2017, D điều khiển xe mô tô BKS: 20L8 – 5522 đi từ nhà đến khu vực cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tại đây, D gặp và mua của 01 người nam giới không quen biết 31 gói ma túy Hêrôin được gói bằng giấy màu trắng, 02 gói ni lon màu trắng bên trong 02 gói chứa 22 viên hồng phiến màu hồng và 01 gói ni lon bên trong chứa thuốc phiện là chất dẻo màu nâu với giá 3.200.000 đồng. D chia số ma túy vừa mua được và cất giấu ở nhiều chỗ trong người và điều

khiến xe mô tô đi đến khu vực tổ 12, phường Th, chưa kịp bán ma túy cho ai thì bị tổ công tác phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên.

Lời khai của Nguyễn Quang D phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ và những chứng cứ tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án:

- 05 phong bì niêm phong ký hiệu D1, D2, D3, D4, D5.
- 01 ĐTDD nhãn hiệu BMW + 01 ĐTDD Nokia đen trắng (Được niêm phong trong phong bì A4).
- 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, sơn màu xanh BKS: 20L8-5522, số máy: VTTJL 1P52FMH – WO15472, Số khung: RRKWCHO UM5XA 15472.
- Tiền NHNNVN: 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) UNC 15/12.01.2018.

Tại bản cáo trạng số 62/KSĐT-MT ngày 16/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Nguyễn Quang D về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Số ma túy bị thu giữ tại tổ 12 phường Th, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên D mua của một người nam giới không quen biết với giá 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) vào ngày 24/11/2017, mua xong D chia số ma túy ra và cất giấu ở nhiều chỗ trong người mục đích để sử dụng và bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán cho ai thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Nguyên và Công an phường Th, thành phố T phát hiện bắt quả tang. Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo không có ý kiến gì và nhất trí với kết luận giám định do cơ quan chuyên môn đã thực hiện.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên giữ quyền công tố đã trình bày lời luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang D phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

Áp dụng khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang D từ 4 đến 5 năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, tiêu hủy 05 phong bì niêm phong ký hiệu D1, D2, D3, D4, D5.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, sơn màu xanh BKS: 20L8-5522, số máy: VTTJL 1P52FMH – WO15472, Số khung: RRKWCHO UM5XA 15472.

Tạm giữ: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu BMW + 01 ĐTDĐ Nokia đen trắng (Được niêm phong trong phong bì A4); Tiền NHNNVN: 1.200.000 đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) UNC 15/12.01.2018 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, thừa nhận việc truy tố và xét xử bị cáo về tội “ Mua bán trái phép chất ma túy là không oan, đúng người đúng tội, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra và kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang D không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Quang D thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là khách quan phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, với vật chứng đã thu được, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các chứng cứ tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định: Hồi 9 giờ 15 phút ngày 24/11/2017, tại tổ 12, phường Th, thành phố T, Nguyễn Quang D bị tổ công tác Công an phường Th phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ 3,733 gam Hêrôin và 2,064 gam Methamphetamine, 2,067 gam nhựa thuốc phiện mục đích bán kiếm lời.

Hành vi, ý thức của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “ Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3]. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Quang D về tội danh và điều luật viện dẫn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Điều 194 BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán....trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

[4]. Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Tính

chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc dược của Nhà nước gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với sức khỏe, kinh tế xã hội nhưng do bản thân nghiện ma túy và muốn kiếm tiền bất chính nên bị cáo vẫn đi mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho người khác để kiếm lời, đã dẫn bị cáo tới con đường phạm tội.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: *Bị cáo có 01 tiền án về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm” do đó bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo chưa có tiền sự, có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện ma túy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.*

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử xét thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính lẽ ra phải bị phạt một khoản tiền bổ sung theo khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, không có tài sản, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo tại phiên tòa là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[7]. Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: *Tịch thu, tiêu hủy 05 phong bì niêm phong ký hiệu D1, D2, D3, D4, D5.*

Đối với: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, sơn màu xanh BKS: 20L8-5522, số máy: VTTJL 1P52FMH – WO15472, Số khung: RRKWCHO UM5XA 15472. Xét thấy, chiếc xe đăng ký mang tên Nguyễn Văn Yên (Đã chết). Bà Hà Thị Hải là vợ ông Yên, xác định ông Yên đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông không quen biết, bà không có ý kiến đề nghị gì. Trong quá trình điều tra bị cáo khai chiếc xe là của bị cáo, do bị cáo mua của người đàn ông không quen biết, bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tạm giữ: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu BMW + 01 ĐTDĐ Nokia đen trắng (Được niêm phong trong phong bì A4); Tiền NHNNVN: 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) UNC 15/12.01.2018 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

[8]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9]. Các vấn đề khác: Trong vụ án này theo Nguyễn Quang D khai mua ma túy của một nam giới không rõ lai lịch địa chỉ tại khu vực Cầu Gia Bảy, thành phố Thái Nguyên. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 194 Bộ Luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51, Điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

1/ **Tuyên bố** : Bị cáo **Nguyễn Quang D** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt Nguyễn Quang D 04 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 24/11/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Quang D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2/ *Xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 05 phong bì niêm phong ký hiệu D1, D2, D3, D4, D5.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 xe mô tô kiểu dáng Wave, sơn màu xanh BKS: 20L8-5522, số máy: VTTJL 1P52FMH – WO15472, Số khung: RRRKWOCHO UM5XA 15472.

Tạm giữ: 01 ĐTDĐ nhãn hiệu BMW + 01 ĐTDĐ Nokia đen trắng (Được niêm phong trong phong bì A4); Tiền NHNNVN: 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) UNC 15/12.01.2018 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 133 ngày 19/01/2018 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên; Số tiền 1.200.000đ (Một triệu hai trăm nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi số 15 ngày 12/01/2018 giữa Công an Thành phố Thái Nguyên và Kho Bạc Nhà nước thành phố Thái Nguyên.

3/Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu án phí và lệ phí

Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Quang D phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- UBND xã T, tp. Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên.
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Minh Hải

